TAND HUYỆN S **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2017/QĐST - KDTM	*S, ngày 04 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2017/ TLST - KDTM ngày 27 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn**: Ngân hàng S.
Địa chỉ: Số 266 - 268 Đường N, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Huy K - Tổng Giám Đốc.
Người đại diện theo ủy quyền:

- Ông Nguyễn Huy P - Giám đốc Ngân hàng S - Chi nhánh Thanh Hóa (Theo văn bản ủy quyền số 27/2017/GUQ - PL&TT ngày 03/01/2017):
- Bà Trần Thị Thanh H - Phó phòng kiểm soát rủi ro, Ngân hàng S - Chi nhánh Thanh Hóa (theo văn bản ủy quyền số 100/2017/UQ - CNTH ngày 21/4/2017).

*** Bị đơn:** Anh Lê Minh T - sinh năm 1976
Chị Lê Thị T - sinh năm 1978
Cùng địa chỉ: Đội 4, Thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hóa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Lê Thị S - sinh năm 1949

Địa chỉ: Đội 4, xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ: Tính đến ngày 27/7/2017 anh T, chị T còn nợ Ngân hàng S số tiền là: **263. 563. 117đ.** Trong đó nợ gốc: **160. 340. 432đ;** nợ lãi trong hạn: **43. 935. 265đ**; nợ lãi quá hạn: **59.287. 420đ.**

- Về thời hạn và phương thức thanh toán: Các đương sự thống nhất như sau:

Đợt 1: Từ ngày 27/7/2017 đến ngày 31/12/2017 anh Lê Minh T, chị Lê Thị T phải trả cho ngân hàng 70.000.000đ tiền gốc, tối thiểu mỗi tháng phải trả được 5.000.000đ.

Đợt 2: Từ ngày 01/01/2018 đến 30/06/2018 anh Lê Minh T, chị Lê Thị T phải trả cho ngân hàng 90.000.000đ tiền gốc, tối thiểu mỗi tháng phải trả được 5.000.000đ.

Đợt 3: Từ ngày 01/7/2018 đến 30/09/2018 anh Lê Minh T, chị Lê Thị T phải trả hết cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi còn lại.

Nếu anh Lê Minh T, chị Lê Thị T vi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ nào như đã cam kết nêu trên thì Ngân hàng S có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số LD1223700071/HĐTC ngày 25/8/2012 và thỏa thuận sửa đổi bổ sung số 01/LD1223700071/HĐTC ngày 26/12/2013;số 1336000185/HĐTC ngày 26/12/2013; số LD1336000185/HĐTCBL ngày 03/01/2014 mà các bên đã ký kết để thu hồi toàn bộ nợ vay cho Ngân hàng.

Anh Lê Minh T, chị Lê Thị T tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi phát sinh đối với khoản dư nợ gốc, kể từ ngày 28/7/2017 cho đến khi thanh toán hết số nợ theo mức lãi xuất và các điều khoản quy định mà hai bên thỏa thuận tại HĐ tín dụng số LD1223700071 ngày 24/8/2012 và HĐ tín dụng số LD1336000185 ngày 26/12/2013.

- Về án phí:

Anh Lê Minh T và chị Lê Thị T phải nộp 3.295.000đ án phí DSST.

Ngân hàng S phải nộp 3.295.000đ án phí DSST, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 6.870.000đ mà Ngân hàng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2011/02465 ngày 01/6/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện S. Ngân hàng S được nhận lại số tiền 3.575.000đ (*Ba triệu năm trăm bảy lăm ngìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T Hoá;
- VKSND huyện S;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện S;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Đào Thị Thu Thủy